

QUỸ SSIAM VN30 ETF

Tháng 07, 2024

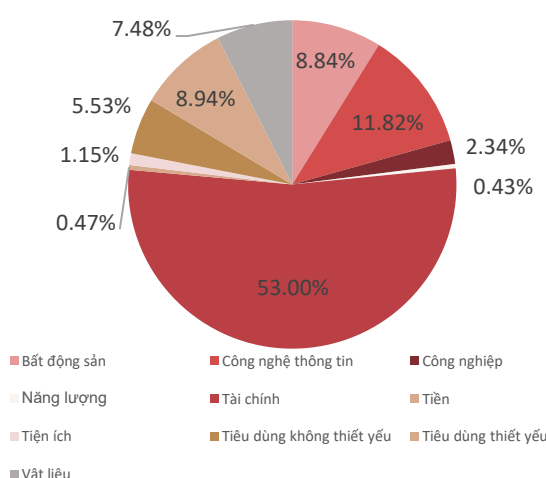
THÔNG TIN QUỸ TẠI NGÀY 31/07/2024

TÊN QUỸ	QUỸ ETF SSIAM VN30
MÃ QUỸ	FUESSV30
LOẠI HÌNH	Quỹ hoán đổi danh mục
CHỈ SỐ THAM CHIẾU	VN30 Index
NGÀY THÀNH LẬP	22/06/2020
SÀN NIÊM YẾT	Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HSX)
QUY MÔ QUỸ	150.2 tỷ VND (~5.9 triệu USD) (tại ngày 31/07/2024)
ĐẠI LÝ CHUYỂN NHƯỢNG	Tổng Công Ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam (VDSC)
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ	Công Ty TNHH Quản lý Quỹ SSI (SSIAM)
PHÍ QUẢN LÝ	0.55%
TỔNG SỐ LƯỢNG CCQ LƯU HÀNH	9,300,000
THÀNH VIÊN LẬP QUỸ	SSI, MAS, BSC, KIS, VCSC, BVSC
NGÂN HÀNG GIÁM SÁT VÀ LƯU KÝ	Vietcombank – Hội sở

CHỈ SỐ CƠ BẢN CỦA QUỸ

SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU	30
HỆ SỐ P/E	11.20x
HỆ SỐ P/B	1.64x

CƠ CẤU DANH MỤC THEO NGÀNH



MÔ TẢ VỀ QUỸ

Quỹ ETF SSIAM VN30 hướng tới đạt hiệu quả đầu tư bám sát mức sinh lời thực tế của chỉ số VN30 trong tất cả các giai đoạn.

Quỹ áp dụng chiến lược đầu tư thụ động và đầu tư vào các cổ phiếu cấu thành chỉ số VN30. Quỹ không hướng tới đạt hiệu quả vượt trội so với chỉ số VN30 hoặc đưa các biện pháp phòng thủ khi TTCK Việt Nam giảm điểm.

Với việc đầu tư thụ động, Quỹ có thể duy trì tỷ lệ vòng quay danh mục thấp hơn các quỹ có chiến lược đầu tư chủ động, từ đó giảm chi phí hoạt động cho Quỹ.

CHỈ SỐ THAM CHIẾU – VN30 INDEX

Chỉ số VN30 là chỉ số bao gồm các cổ phiếu được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh có giá trị vốn hóa và thanh khoản cao nhất thị trường. Chỉ số VN30 có giới hạn trọng lượng 10% đối với cổ phiếu riêng lẻ và 15% đối với nhóm cổ phiếu liên quan.

Chỉ số VN30 đại diện cho trên 60% vốn hóa thị trường chứng khoán Việt Nam.

Chỉ số được xem xét điều chỉnh theo khối lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng định kỳ 3 tháng/lần và các cổ phiếu thành phần 6 tháng/lần.

HIỆU QUẢ ĐẦU TƯ

	NAV/CCQ (đồng)	Tăng trưởng (%)			
		1 tháng	3 tháng	Từ đầu năm	Từ ngày thành lập (22/06/2020)
FUESSV30	16,159.12	1.83%	5.92%	15.75%	61.59%
VN30 Index	1,299.09	1.62%	4.72%	14.82%	60.39%

Dữ liệu hoạt động đề cập ở đây thể hiện hiệu quả hoạt động trong quá khứ, không đảm bảo kết quả trong tương lai. Giá trị lợi nhuận và số tiền gốc của khoản đầu tư sẽ thay đổi, theo đó giá trị chứng khoán của nhà đầu tư khi bán có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị vốn ban đầu.

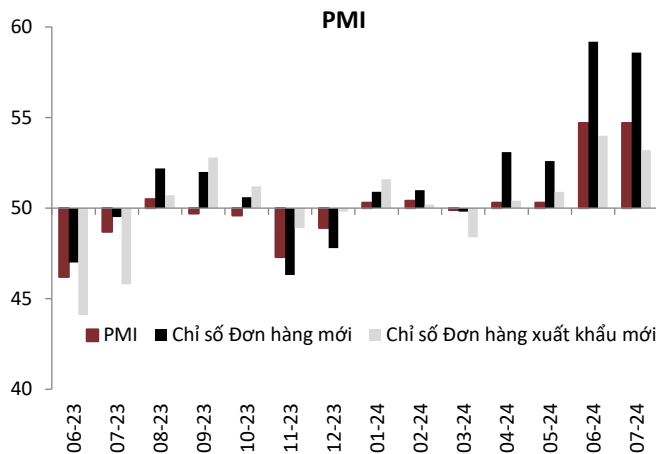
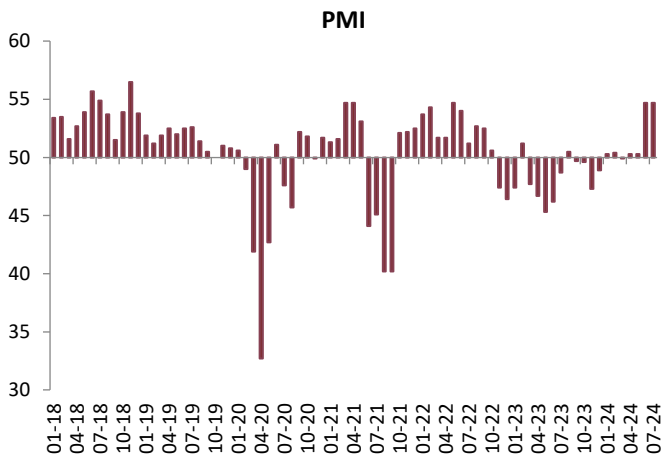


CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 07/2024

Nền kinh tế duy trì đà tăng trưởng trong tháng bảy

Nền kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng trong tháng 7, nhờ vào mức tăng trưởng mạnh mẽ của ngành sản xuất công nghiệp và hoạt động xuất khẩu. Chính phủ đã điều chỉnh tăng mục tiêu tăng trưởng kinh tế lên 6,5 – 7% so với cùng kỳ (svck) cho năm 2024. Với sự hỗ trợ từ tăng tốc giải ngân đầu tư công trong nửa cuối năm nay, chúng tôi tin rằng việc đạt được mục tiêu này là khả thi.

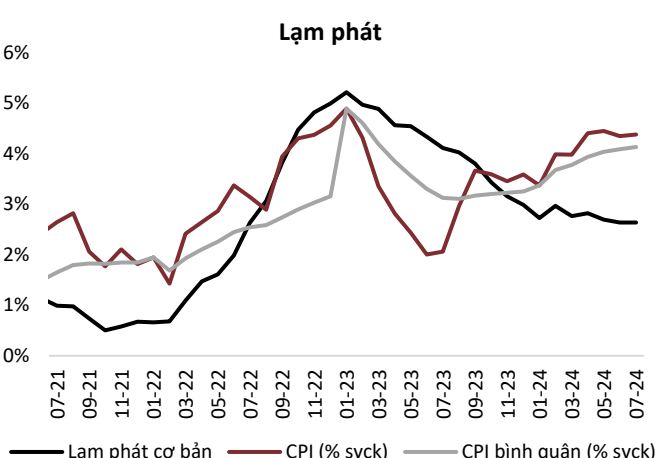
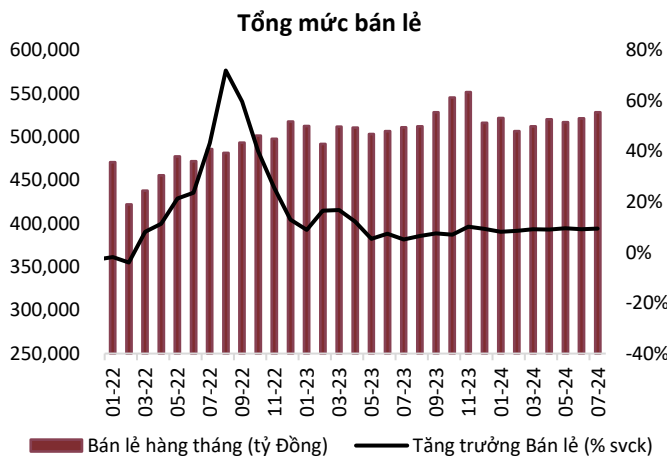
Ngành sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng đáng kể, duy trì mức tăng 11,2% svck trong tháng Bảy. Các nhà sản xuất đã tăng cường tuyển dụng và gia tăng lực lượng lao động để hỗ trợ sản xuất, với số lượng việc làm trong ngành này tăng trưởng ổn định ở mức 3,3% svck. Các mặt hàng xuất khẩu chủ chốt, bao gồm sản phẩm điện tử, điện thoại di động và linh kiện, và máy móc và thiết bị, ghi nhận mức tăng trưởng hai con số ấn tượng lần lượt là 22,5%, 19,1%, và 28,5% svck. Bên cạnh đó, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam vẫn ổn định, với vốn đầu tư giải ngân tăng 8% svck đạt 12,6 tỷ USD trong bảy tháng đầu năm 2024. Thêm vào đó, vốn FDI đăng ký mới và bổ sung tăng khoảng 30% svck lên 15,7 tỷ USD. Với dòng vốn FDI mạnh mẽ và sự phục hồi xuất khẩu, chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan về tăng trưởng của ngành sản xuất trong nửa cuối năm 2024.



Đầu tư công chưa có sự cải thiện, với mức giảm 1,6% svck trong tháng Bảy. Tính từ đầu năm đến nay, đầu tư công chỉ tăng 2,3% svck, đạt 40,6% mục tiêu năm. Dù đối mặt với những thách thức này, những nỗ lực không ngừng của chính phủ để thúc đẩy đầu tư công được kỳ vọng sẽ thúc đẩy đầu tư công tăng tốc vào cuối năm. Nhìn chung, với đà tăng trưởng hiện tại của ngành sản xuất và tiềm năng gia tăng đầu tư công trong nửa cuối năm 2024, tăng trưởng GDP có thể vượt qua 6,5% svck cho cả năm.

Tiêu dùng trong nước tiếp tục cho thấy sự tăng trưởng, với doanh thu bán lẻ tăng 9,4% svck trong tháng Bảy và 8,7% svck trong bảy tháng đầu năm 2024. Sự gia tăng chi tiêu của người tiêu dùng được củng cố bởi kết quả kinh doanh tốt hơn mong đợi từ các công ty tiêu dùng và bán lẻ hàng đầu, như Vinamilk và Thế Giới Di Động.

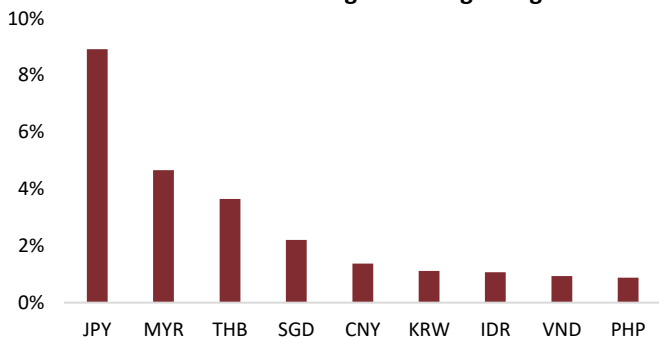
Lạm phát đã tăng tốc trong tháng Bảy do giá xăng tăng và sự gia tăng mức lương cơ bản. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,48% so với tháng trước (svtt) và 4,36% svck, do việc điều chỉnh mức lương cơ bản từ 1,8 triệu đồng lên 2,34 triệu đồng mỗi tháng, tăng 3,55% giá xăng dầu, và tăng 1,39% giá điện. Với mức giá tiêu dùng tăng khoảng 1,9% tính từ đầu năm, chúng tôi tin rằng chính phủ có thể kiểm soát lạm phát trong khoảng mục tiêu từ 4,0% đến 4,5% svck cho năm 2024.



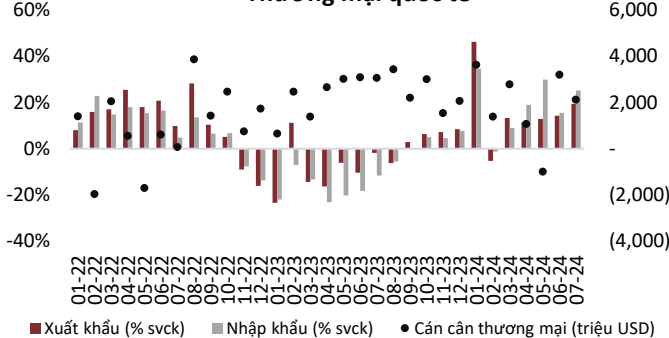
CẬP NHẬT VĨ MÔ – THÁNG 07/2024

Tỷ giá giữ ổn định trong tháng Bảy, nhờ vào đồng USD yếu hơn và dòng vốn USD cải thiện. Tỷ giá giữa USD và VND giữ ổn định trên thị trường chính thức, với khoảng cách giữa tỷ giá chính thức và thị trường tự do thu hẹp xuống còn 0,9% từ mức 1,8% của tháng trước. Sự suy giảm của đồng USD, do lạm phát ở Hoa Kỳ thấp hơn và dự đoán cắt giảm lãi suất vào tháng Chín, đã góp phần vào sự ổn định của tỷ giá trong nước. Trong khi đó, cán cân thương mại của Việt Nam ghi nhận thặng dư 2,1 tỷ USD trong tháng Bảy và 14 tỷ USD trong bảy tháng đầu năm. Vốn FDI giải ngân tiếp tục mạnh mẽ ở mức 12,6 tỷ USD. Ngoài ra, lãi suất tiền gửi tăng khoảng 10 điểm cơ bản trong tháng Bảy, điều này đã giúp thu hẹp khoảng cách giữa lãi suất USD và VND. Trong nửa cuối năm nay, chúng tôi dự đoán tỷ giá USD/VND sẽ giữ ổn định, nhờ vào (i) đồng USD yếu hơn, (ii) dòng vốn USD gia tăng, và (iii) khoảng cách lãi suất thu hẹp dần giữa USD và VND.

Diễn biến các đồng tiền trong tháng 7



Thương mại quốc tế



Thị trường đã có một tháng bảy biến động mạnh do áp lực bán gia tăng từ cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Mặc dù vậy, VN-Index đã hồi phục và kết thúc tháng ở mức 1.251,5 điểm, tăng 0,5% so với tháng trước. Sự phục hồi này chủ yếu được hỗ trợ bởi kết quả kinh doanh cải thiện của các công ty niêm yết trong quý II năm 2024. Tuy nhiên, tâm lý thị trường vẫn thận trọng, với giá trị giao dịch bình quân hàng ngày giảm mạnh 27% so với tháng trước, xuống còn khoảng 0,7 tỷ USD. Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng, với tổng giá trị bán ròng khoảng 320 triệu USD trong tháng 7 và 2,4 tỷ USD trong bảy tháng đầu năm 2024.

Các ngành năng lượng, tài chính và chăm sóc sức khỏe có mức tăng trưởng tốt nhất trong tháng vừa rồi. Ngành năng lượng, dẫn dắt bởi PLX nhờ kết quả kinh doanh tốt hơn dự kiến trong quý II năm 2024. Ngành ngân hàng ghi nhận sự cải thiện về chất lượng tài sản và tăng trưởng tín dụng, với dự báo cho thấy khả năng tăng trưởng lợi nhuận sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm 2024, ước tính từ 20% đến 25% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng trưởng của ngành chăm sóc sức khỏe trong tháng bảy phần lớn được dẫn dắt bởi IMP, nhờ hưởng lợi từ các chính sách mới ưu tiên cho các nhà sản xuất trong nước được chứng nhận EU-GMP.

Định giá của VN-Index hiện đã trở nên hấp dẫn hơn, với tỷ lệ P/E giảm xuống còn 14,7 lần, thấp hơn nhiều so với mức trung bình năm năm khoảng 17 lần. Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam có thể xảy ra các phiên điều chỉnh trong ngắn hạn theo biến động của thị trường thế giới, chúng tôi vẫn lạc quan về triển vọng của thị trường chứng khoán trong trung và dài hạn, nhờ vào nền tảng vững chắc của nền kinh tế Việt Nam và các công ty niêm yết.

TÍNH ĐẾN 31/07/2024	1 THÁNG	3 THÁNG	TĐN	2023	TỶ TRỌNG	P/E 12T	P/B HIỆN TẠI	ROE	BETA
Dịch vụ truyền thông	-2.1%	11.5%	-0.2%	1.1%	0.1%	32.2	1.1	3.1	0.9
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	0.0%	10.3%	32.9%	4.1%	3.8%	25.2	2.8	9.4	1.1
Hàng tiêu dùng thiết yếu	1.2%	6.4%	2.6%	-13.5%	8.7%	20.8	2.6	11.8	0.8
Năng lượng	7.2%	18.7%	22.0%	19.6%	1.8%	16.0	1.7	10.5	1.0
Tài chính	3.6%	1.1%	13.6%	21.7%	43.7%	9.6	1.6	17.2	1.1
Chăm sóc sức khỏe	3.5%	5.8%	12.6%	12.4%	0.8%	18.0	2.2	13.9	0.6
Công nghiệp	-7.2%	4.1%	8.4%	24.8%	8.8%	19.1	1.9	8.2	1.1
Công nghệ thông tin	-2.0%	19.0%	49.5%	44.1%	4.1%	26.5	6.1	24.4	0.9
Nguyên vật liệu	-3.4%	7.1%	19.6%	42.9%	9.2%	18.9	1.8	9.0	1.4
Bất động sản	-1.0%	-3.5%	-7.2%	-4.5%	12.8%	15.3	1.2	7.7	1.0
Tiện ích	0.0%	10.4%	7.5%	-2.5%	6.3%	18.5	2.0	9.0	0.7
VN-Index	0.5%	3.5%	10.8%	12.2%	100%	14.7	1.7	12.6	1.0
VN30	1.6%	4.7%	14.8%	12.6%		12.4	1.7	14.3	

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG QUỸ

Trong tháng 7, chỉ số VN30-Index tăng 1.62% trong tháng và quỹ FUESSV30 của chúng tôi ghi nhận mức tăng tương đương 1.83%. So với thời điểm đầu năm 2024, chỉ số VN30-Index tăng trưởng 14.82% trong khi hiệu quả hoạt động của quỹ FUESSV30 đạt 15.75%.

Thị trường đã có một tháng bảy biến động mạnh do áp lực bán gia tăng từ cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài. Mặc dù vậy, VN-Index đã hồi phục và kết thúc tháng ở mức 1.251,5 điểm, tăng 0,5% so với tháng trước. Sự phục hồi này chủ yếu được hỗ trợ bởi kết quả kinh doanh cải thiện của các công ty niêm yết trong quý II năm 2024. Tuy nhiên, tâm lý thị trường vẫn thận trọng, với giá trị giao dịch bình quân hàng ngày giảm mạnh 27% so với tháng trước, xuống còn khoảng 0,7 tỷ USD. Các nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng, với tổng giá trị bán ròng khoảng 320 triệu USD trong tháng 7 và 2,4 tỷ USD trong bảy tháng đầu năm 2024.

Các ngành năng lượng, tài chính và chăm sóc sức khỏe có mức tăng trưởng tốt nhất trong tháng vừa rồi. Ngành năng lượng, dẫn dắt bởi PLX nhờ kết quả kinh doanh tốt hơn dự kiến trong quý II năm 2024. Ngành ngân hàng ghi nhận sự cải thiện về chất lượng tài sản và tăng trưởng tín dụng, với dự báo cho thấy khả năng tăng trưởng lợi nhuận sẽ tăng mạnh trong nửa cuối năm 2024, ước tính từ 20% đến 25% so với cùng kỳ năm trước. Mức tăng trưởng của ngành chăm sóc sức khỏe trong tháng bảy phần lớn được dẫn dắt bởi IMP, nhờ hưởng lợi từ các chính sách mới ưu tiên cho các nhà sản xuất trong nước được chứng nhận EU-GMP.

Thanh khoản giảm mạnh. Trong tháng 7, giá trị giao dịch trung bình ngày (GTGDTB) trên HSX và trên tổng cả 3 sàn giảm 26,7% và 26,5% so với tháng 6, lần lượt đạt 668,1 triệu USD và 762,5 triệu USD, mức thanh khoản thấp nhất trong 6 tháng. Trong 7 tháng đầu năm 2024, GTGDTB trên tổng cả 3 sàn tăng mạnh 1,6 lần so với 7 tháng đầu năm 2023 đạt 935,3 triệu USD.

Khối ngoại bán ròng tháng thứ 6 liên tiếp. Nhà đầu tư nước ngoài (NĐTNN) tiếp tục bán ròng 329,6 triệu USD trên HSX và 4,3 triệu USD trên HNX, trong khi mua ròng 7,8 triệu USD trên UPCoM, dẫn đến lượng bán ròng 326,1 triệu USD trên tổng cả 3 sàn. Khối ngoại bán ròng chủ yếu FPT (-91,4 triệu USD), VHM (-58,0 triệu USD) và VIC (-47,8 triệu USD). Ngược lại, khối ngoại mua ròng chủ yếu SBT (+34,4 triệu USD), HDB (+24,9 triệu USD) và VNM (+20,8 triệu USD). Trong 7 tháng đầu năm 2024, NĐTNN đã bán ròng 2,4 tỷ USD trên toàn thị trường chứng khoán Việt Nam (khối ngoại mua ròng 7,5 triệu USD trong 7 tháng đầu năm 2023). Khối ngoại cũng bán ròng lần lượt 3,3 tỷ USD, 467,3 triệu USD và 15,7 triệu USD trên SET của Thái Lan, PCOMP của Philippines và JCI của Indonesia.

Định giá của VN-Index hiện đã trở nên hấp dẫn hơn, với tỷ lệ P/E giảm xuống còn 14,7 lần, thấp hơn nhiều so với mức trung bình năm năm khoảng 17 lần. Mặc dù thị trường chứng khoán Việt Nam có thể xảy ra các phiên điều chỉnh trong ngắn hạn theo biến động của thị trường thế giới, chúng tôi vẫn lạc quan về triển vọng của thị trường chứng khoán trong trung và dài hạn, nhờ vào nền tảng vững chắc của nền kinh tế Việt Nam và các công ty niêm yết.

DANH MỤC ĐẦU TƯ QUỸ (%NAV)

STT	CỔ PHIẾU	TÊN CÔNG TY	% NAV	STT	CỔ PHIẾU	TÊN CÔNG TY	% NAV
1	ACB	Ngân hàng TMCP Á Châu	7.32	16	SAB	Tổng CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn	0.58
2	BCM	Tổng Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	0.45	17	SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	2.54
3	BID	Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam	0.80	18	SSB	Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	2.22
4	BVH	Tập đoàn Bảo Việt	0.27	19	SSI	Công ty cổ phần Chứng khoán SSI	2.49
5	CTG	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam	1.91	20	STB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín	4.05
6	FPT	Công ty Cổ phần FPT	11.83	21	TCB	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	7.90
7	GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam	0.68	22	TPB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên Phong	1.48
8	GVR	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Sài Gòn	0.39	23	VCB	Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam	4.07
9	HDB	Ngân hàng Phát triển TP HCM	4.23	24	VHM	CTCP Vinhomes	3.55
10	HPG	Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát	7.10	25	VIB	Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	1.79
11	MBB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội	5.26	26	VIC	Tập đoàn Vingroup - Công ty Cổ phần	3.60
12	MSN	Công ty Cổ phần Tập đoàn MaSan	3.93	27	VJC	CTCP Hàng không VietJet	2.34
13	MWG	Công ty cổ phần Đầu tư Thế giới Di động	5.53	28	VNM	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam	4.44
14	PLX	Tập đoàn Xăng Dầu Việt Nam	0.43	29	VPB	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	6.71
15	POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	0.47	30	VRE	CTCP Vincom Retail	1.25

KHUYẾN CÁO

Tài liệu này được viết và phát hành bởi Công ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI (SSIAM). Tài liệu này chỉ mang tính chất tham khảo và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Tài liệu này không phải là bản cáo bạch, lời đề nghị hay là bất kỳ cam kết nào của SSIAM. SSIAM không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi tài liệu này dưới mọi hình thức khi các vấn đề thuộc về quan điểm, dự báo và ước tính trong tài liệu này thay đổi hoặc trở nên không chính xác.

Tài liệu này không nên được sử dụng cho mục đích ghi nhận kế toán, thuế hay để đưa ra các quyết định đầu tư. Nhà Đầu Tư nên chú ý rằng kết quả hoạt động trong quá khứ không hàm ý đảm bảo cho kết quả hoạt động của Quỹ trong tương lai. Giá trị của một chứng chỉ quỹ và thu nhập của Quỹ có thể tăng hoặc giảm nên không thể được bảo đảm bởi Công Ty Quản Lý Quỹ. Trường hợp Nhà Đầu Tư nghi ngờ về quyết định đầu tư của mình thì nên tìm hiểu thêm thông tin hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định đầu tư thích hợp.

GIẢI THƯỞNG

TẠP CHÍ ALPHA SOUTHEAST
ASIA

TẠP CHÍ THE ASSET

TẠP CHÍ ASIANINVESTOR

TẠP CHÍ ASIA ASSET
MANAGEMENT

- “Nền tảng di động và trực tuyến tốt nhất (Công ty Quản lý Quỹ)” năm 2024
- “Công ty Quản lý Quỹ và Tài sản tốt nhất Việt Nam” năm 2020, 2021, 2022, 2023, 2024 (5 năm liên tiếp)
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam cho các Danh mục Bảo hiểm và Chương trình Hưu trí Tư nhân” năm 2020, 2021, 2023, 2024 (2 năm liên tiếp)
- “Nhà Quản lý Quỹ tốt nhất (Quỹ Cân Bằng)” năm 2021

- “Công ty Quản lý Quỹ của Năm” năm 2012, 2014, 2021, 2022, 2023, 2024 (4 năm liên tiếp)
- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa của Năm” năm 2015, 2016, 2017, 2018
- “Nhà Nhà Phát hành ETF của Năm” năm 2021

- “Giải thưởng Thị trường – Việt Nam” năm 2024
- “Công ty Quản lý Quỹ nội địa tốt nhất Việt Nam” năm 2010
- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2015, 2016, 2017, 2018
- “Hoạt động Phát triển Kinh doanh Tốt Nhất” năm 2022

- “Công ty Quản lý Quỹ tốt nhất Việt Nam” năm 2012, 2013, 2016
- “Tổng Giám đốc của Năm” năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2020, 2022
- “Giám đốc Đầu Tư của Năm” năm 2013, 2014, 2015
- “Quỹ mới của Năm” 2020

THÔNG TIN LIÊN HỆ

CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ QUỸ SSI (SSIAM)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SSI (SSI)

ÔNG. NGUYỄN NGHĨA TUẤN
Phó Giám đốc phát triển kinh doanh

T: (+84) 28 3824 2897 ext 1633
M: (+84) 946 520 788
E: tuannn@ssi.com.vn

ÔNG. NGUYỄN ANH ĐỨC
Giám đốc khối Phát triển khách hàng tổ chức

M: (+84) 979 585658
E: ducna1@ssi.com.vn

ÔNG. PHẠM TUẤN ANH
Phó Giám đốc Đầu tư

T: (+84) 904 196 222
E: anhpt@ssi.com.vn